

Bức tường bê tông hùng vĩ trước mặt bỗng nứt ra làm hai em ái như tấm màn nhung hí viện, để lộ một cái thang máy sơn trắng, mạ kền sáng loáng. Thấy Văn Bình quyến luyến điếu Salem, Bửu Tấn khoát tay :

— Phiên anh dụi tắt. Dưới hầm 2, hút thuốc rất nguy hiểm. Sơ ý có thể gây ra hỏa hoạn.

Cửa thang máy tự động đóng lại. Trước mặt chàng, Bửu Tấn dựa lưng vào cửa thang máy, dáng điệu bâng khuâng như thi sĩ tìm vần thơ. Văn Bình tủm tỉm cười. Bỗng một tiếng nói cất lên:

— Sắp đến hầm 2 rồi, trân trọng yêu cầu quý vị dụi tắt hết thuốc lá.

Bửu Tấn mở choàng mắt giải thích :

— Đây là tiếng nói điện tử. Còn về...

Tiếng nói oang oang của máy lại tiếp :

— Yêu cầu quý khách lấy chai thuốc nỏ trong túi ra, nộp cho bác sĩ Bửu Tấn.

Bửu Tấn tròn tròn mắt nhìn Văn Bình :

— Khô quá, anh mang thuốc nỏ làm gì ?

Văn Bình cũng ngạc nhiên :

— Thuốc nỏ ? Thuốc nỏ ở đâu ? Hừ, máy điện tử của bác sĩ hỏng rồi. Phiên bác sĩ bảo nó im miệng lại, vì tôi không có gờ-ram thuốc nỏ nào trong người.

Tiếng máy điện tử lại ồm ồm :

— Xin lỗi quý khách. Chai thuốc nỏ nguy hiểm này được cất trong túi quần trái. Nó nặng 25 gờ-ram...

À ra máy điện tử xỏ chàng... Chàng nói trong người không có gờ-ram nào, nó lại đoán chắc là chàng mang đúng 25 gờ-ram. Chàng hơi nhăn mặt khi nghe Bửu Tấn giục :

— Phiên anh soát lại túi quần trái xem. Máy điện tử của tôi không bao giờ nói sai. Nó có thể nhìn xuyên qua người, ai giấu vật gì, nhất là vũ khí và chất nổ, nó đều biết. Giấu ở đâu, nó cũng biết. Có người nuốt một cái nhẫn vàng vào bụng, nó cũng tìm ra và réo lên lạnh lạnh.

Thang máy đột nhiên ngừng lại. Bửu Tấn nói :

— Đây là tự động ngừng. Tiếng nói điện tử chờ anh lấy thuốc nỏ ra mới chịu mở máy cho thang máy chạy.

Văn Bình nhăn mặt :

— Tôi đành thua vậy. Một lần nữa, tôi xin xác nhận với bác sĩ là tôi không có gờ-ram chất nổ nào trong túi. Tính tôi vốn nóng : nó là máy điện tử, nếu là người bằng xương bằng thịt tôi đã cho đo ván rồi.

Dáng điệu uể oải, Văn Bình cho tay vào túi quần trái. Trong túi, chẳng có gì hết, ngoại trừ năm bạc lẻ, mấy cuốn vé xi-nê mà chàng đi coi với Mộng Kiều, và... chai nước rửa móng tay của Mộng Kiều. Tại sao chai nước phải gió này chui vào túi quần, chàng không nhớ. Chàng vẫn có tin đăng tri kinh khủng.

Mặt chàng hơi đỏ vì ngượng ngập. Bửu Tấn sẽ biết là chàng vừa có hẹn với đàn bà. Tuy nhiên, Bửu Tấn cũng sẽ xấu hổ trước sự thất bại của máy điện tử. Văn Bình giờ cái lọ nhỏ xiu lên, giọng châm biếm :

— Đây, thuốc nỏ của bác sĩ đây.

Bửu Tấn không xấu hổ như chàng tiên đoán. Mà lại nhìn chàng bằng luồng mắt nghiêm nghị :

— Anh đừng trào phúng vội. Máy của tôi không

bao giờ sai. Lọ nước rửa móng tay của phụ nữ cũng là một chất thuốc nổ. Chắc anh đã biết nước này là acétone. Trên không phận, acétone có thể nổ bùng, không cần lửa. Hơn một lần, acétone rửa móng tay đã nổ bùng trên phi cơ bay cao. Không khí dưới hầm này cũng như không khí trên cao. Nếu anh giữ chai acétone trong người, tai nạn có thể xảy ra.

Cứng họng, Văn Bình không nói được nữa. Song Bửu Tấn chưa chịu buông tha :

— Nhân tiện, tôi muốn khuyên anh một điều : về võ nghệ, anh là sĩ quan tinh bảo vô địch, từ xưa đến nay, chưa ai hạ nổi. Người gầy ốm như tôi chỉ lãnh một cái búng nhẹ của anh là mất mạng. Nhưng anh ơi, tài ba xuất chúng của anh chẳng nghĩa lý gì đối với cái máy điện tử tầm thường nhất của tôi. Đây này, mời anh coi...

Bửu Tấn vung tay ra. Một viên đạn tròn, nhỏ xíu như hạt gạo từ ngón tay bay vèo như gió lốc. Viên đạn dính chặt vào vách thang máy. Bửu Tấn xử dụng ám khí một cách khoan thai như nhà cao thủ võ lâm trong truyện kiếm hiệp hoang đường. Bửu Tấn giải thích :

— Đạn này chứa một chất thuốc mê cực mạnh. Chạm vào da thịt là mê liền. Atêmi của anh có thể mạnh như súng đại bác, sắc như dao cạo, song tôi chỉ cần phất ống tay áo là chế ngự dễ dàng.

Bửu Tấn xắn tay áo, lộ ra khẩu súng ti hon, lấp ở cổ tay. Thoạt trông, ai cũng lầm là đồng hồ vàng. Bửu Tấn lại nói :

— Vung tay mạnh là đạn bắn ra, ai cũng dùng được. Cả thấy có 3 viên đạn, mỗi viên đủ sức quật

ngã một con voi tượng. Ngoài ra, tôi còn chế tạo súng ở bắp chân, súng trong đế giày, và trong khóa thắt lưng nữa. Theo tôi, đó là bước đầu chuẩn bị cho cuộc chiến tranh gián điệp siêu hình.

Cửa thang máy tự động mở ra. Đèn điện bỗng tắt hết một lượt. Bầu không khí đang mát mẻ bỗng lạnh thấu xương. Văn Bình đã sống ở vùng cực bắc, hàn thử biểu 50 dưới không độ, trời đất biến thành đá, hơi thở vừa ra khỏi miệng cũng biến thành đá. Khi lạnh kinh khủng này giết người như chơi, song chàng không sợ vì có quần áo ấm, và ăn uống đầy đủ. Khi lạnh vừa tỏa xuống căn phòng không giống khí lạnh Bắc cực : dường như nó lọc qua quần áo, thâm nhập vào lục phủ, ngũ tạng, làm trái tim đập chậm lại, và giây thần kinh run rẩy.

Hàm răng chàng đập vào nhau lập cập. Bửu Tấn mỉm cười, đưa cho chàng một chai huyết-ky det, chàng cầm lấy tu một hơi. Lệ thường rượu mạnh làm cho cơ thể ấm lại. Chàng uống nửa chai huyết-ky là có thể cởi trần nhảy xuống hồ nước băng giá vùng vậy. Nhưng chai huyết-ky thượng hạng của Bửu Tấn chỉ làm bao tử chàng lạnh thêm. Chàng lắc đầu.

— Lạnh quá !

Bửu Tấn nói :

— Đây là thời tiết dưới cõi âm. Nhờ khí lạnh, xác những con vật tiền sử chôn vùi trong băng tuyết Bắc cực không rữa thối, sau hàng vạn năm. Khí lạnh này giúp cho hồn ma được trường sinh bất tử. Và nếu ta tạo được khí lạnh tương tự trên dương thế, ta cũng có thể trường sinh bất tử.

Văn Bình cười :

— Nghe bác sĩ nói, tôi tưởng là nhà văn chuyên viết truyện thần kỳ.

Bửu Tấn vẫn nghiêm trang :

— Khoa học chính là sự phát triển của truyện thần kỳ. Nhưng thôi, anh chưa tin, tôi nói đến đâu, anh cũng chưa tin. Mời anh sửa soạn. . .

Một âm thanh kỳ dị nổi lên, gồm bằng những tiếng rì rầm, than vãn, có lẽ của hồn ma đói rất lang thang trong không gian vô tận. Hồi nhỏ, gia đình chàng cũng rầm thánng bầy, rắc cháo ra đường, nói là để cúng cô hồn đói rét. Chàng không tin, giờ đây chàng mới biết người xưa sáng suốt. Người xưa đã biết tới hồn ma, và tìm cách liên lạc với họ. Hai chục thế kỷ sau, khoa học mới bước chân vào thế giới siêu hình.

Phía trước, lập loè ánh đèn xanh đỏ mờ mờ, hư ảo. Tiếng ma kêu khóc chìm dần, chìm dần, rồi nín lặng... Thay vào là tiếng nhã nhạc thánh thót. Đây không phải tiếng đàn chàng thường nghe trong các thánh phòng. Nó nhẹ nhàng như hơi thở gần sáng của người đàn bà đẹp. Nó êm mát như làn da sữa tươi của cô gái dậy thì. Nó tế mệ như ly rượu mà đôi tân nhân trao cho nhau trong đêm hợp càn...

Ngáy ngất, Văn Bình đứng sững. Chàng quên Bửu Tấn đứng bên đang nhìn chàng chăm chú. Chàng quên bằng thực tại. Chàng quên hết, như vừa uống tiên đơn của bà Tây vương mẫu, quên hết tục lụy, phủ phàng để hòa mình vào hạnh phúc thiên thai rực rỡ.

Chàng quên con ma lười dài dõ ỏi như quả núc nác vừa quấy phá chàng ở tầng trên. Chàng

quên cuộc vật lộn gay go từng giây từng phút trong bóng tối của ngành điệp báo với những kẻ thù nguy hiểm. Chàng quên trung tâm siêu hình Z.003. Quên sở Mật vụ. Quên ông Hoàng. Mạch máu hai bên thái dương chàng đập nhanh, như ngựa phi. Mắt chàng mở rộng, chân chàng như dính chặt vào nền nhà.

Vì trước mặt chàng vừa hiện ra một người đàn bà. Người đàn bà tuyệt đẹp từ trước đến nay chàng chưa từng thấy.

..

Tôkarin đạp chân xuống sàn xe, ra hiệu cho tài xế đậu lại. Chiếc tắc-xi xanh vàng lái sát vào lề đường nhanh như chớp, làm xe cộ phía sau phải thắng gấp. Không để ý đến những cái nhìn nguyền và tiếng chửi rủa, người tài xế mỉm cười, ngoảnh đầu hỏi bằng tiếng Pháp lai căng :

— Ông xuống đây ?

Tôkarin gạt đầu. Cử chỉ khoan thai, hần mót túi lấy tờ bạc hai chục thơm phức. Trông cách hần trả tiền, đồ ai biết hần mới đến Sài gòn lần đầu. Lệ thường, du khách bỏ ngỡ phải mất từ một đến hai phút mới đếm xong tiền trả tắc-xi. Tôkarin chỉ cần liếc qua, không phải nhìn chữ số ghi trên góc tờ bạc.

Riêng vấn đề cất tiền vào túi, Tôkarin đã học gần một tuần lễ tại trường do thám Kuchinô. Trong nghề gián điệp, nhiều khi chỉ lơ đãng một phần mười giây đồng hồ, quên vai trò đang đóng, là mất mạng. Tôkarin còn nhớ trường hợp một điệp viên Đức quốc xã, bị bắt tại Mỹ, vì có thói quen bỏ tiền

lẻ vào túi trên áo vét-tông (1). Tokarin sinh dùng tay trái. Tokarin cũng mắc thói quen bỏ tiền vào túi trên. Giờ đây, hắn phải dùng tay phải và cất tiền đằng hoàng vào ví.

Dọc đường, từ khách sạn đến chỗ hẹn, Tokarin cũng thận trọng từng giây, từng phút. Vừa lên xe, hắn đã dặn tài xế chạy chậm. Kinh nghiệm công tác dạy Tokarin là nhiều điệp viên, bị bắt, bị xử tử, chỉ vì tài xế tắc xi lái ẩu, gây tai nạn (2).

Đại lộ Đồng Khánh buổi sáng đông như hội. Quang cảnh đường sá đối với Tokarin thân thuộc, vì hắn thấy phảng phất như thành phố Hồng Kông, với những cửa hàng của người Tàu bán đủ thứ,

(1) *Điệp viên không may này là Erich Gimpel. Gimpel được sở do thám Đức chở tàu ngầm sang Mỹ để điều khiển công tác phá hoại trong những ngày đầu tiên đại chiến thứ hai. Một điệp viên khác, William Curtis Colepough, đâm hàng công an F.B.I. và khai ra Gimpel. Công an không biết mặt Gimpel, song nhờ Colepough, biết thói quen của Gimpel là bỏ tiền lẻ vào túi trên. Gimpel mua báo, vừa cất tiền xong thì bị bắt. Trong cuốn hồi ký, Gimpel thừa nhận là thói quen này ông đã được thân mẫu dạy bỏ nhiều lần mà ông không để ý. Cũng may mà Gimpel không phải lên ghế điện.*

(2) — Hai trường hợp như vậy đã xảy ra. Một điệp viên R.U gặp tai nạn xe hơi ở Mỹ, bỏ chạy, để quên cặp da đựng hồ sơ lại, và F. B. I. đã phăng ra đồng lõa dễ dàng. Trường hợp thứ hai là của Erich Gimpel. Tắc xi chở Gimpel ở Nueva đến gần đường 28 thì đụng phải một người đàn bà. Sợ bị công an hỏi giấy, và bắt làm chứng, Gimpel phải lẩn trốn. Nếu không nhanh trí, đánh ngã một người cản đường, bỏ rơi cảnh sát đuổi theo, thì Gimpel đã sa lưới.

những bảng hiệu bằng chữ Tàu lộn xộn, những rạp xi-nê Tàu, những người đàn bà Tàu mặc sườn sấm loè loẹt.

Ánh nắng vàng lóa nhảy múa trên những quây hàng bóng loáng. Một chiếc xe buýt sơn màu da cam lù lù chạy tới, chạt ních hành khách. Góc đường, một cô gái mũm mĩm mặc bà ba trắng, bán thuốc lá, đột nhiên ngừng đầu lên, cười với Tokarin. Hắn cũng cười lại. Thiếu nữ nói liu lo một tràng thổ âm mà Tokarin không hiểu nghĩa.

Chất lưỡi, Tokarin đẩy cửa một tiệm ăn ở góc đường Tân Đà. Tiệm ăn này nổi tiếng về món bít-tết và mì, thường được thực khách ngoại quốc chiêu cố. Không phải ngẫu nhiên mà Tokarin tới đó. Trung ương R. U. ở Mạc tư khoa đã chuẩn bị từng chi tiết. Tokarin còn thuộc lòng những giọng chữ đánh máy như sau :

Gặp gỡ ở Chợ Lớn an toàn hơn ở Sài Gòn Chợ Lớn nhiều người Trung hoa. . . Tuy nhiên, người ngoại quốc, nhất là quân nhân Mỹ, ít ăn uống ở đó, ngoại trừ vài ba tiệm. . . . Nên gặp vào buổi sáng, hoặc giữa trưa. Ban đêm, phần gián Sài Gòn hoạt động khắp nơi.

Tiệm ăn nhìn ra hai mặt đường. Nên chọn bàn khuất, nhìn ra đường Tân Đà, nếu biển có thể phát thân dễ dàng. Vào tiệm buổi sáng, thì gọi mì tôm. Buổi trưa, gọi bít-tết dày, tiếng Pháp gọi là chateaubriant, và dặn làm sống. Nếu cần tráng miệng, thì lấy món soufflé au chocolat, món đặc biệt của tiệm này. Về uống, thì dùng la-ve 33. Có thể uống la-ve 33 vào bất cứ giờ nào trong ngày. .

Thực khách đông nghẹt. May thay, còn một

bàn. Và đúng cái bàn mà trung ương dặn. Tokarin kéo ghế, ung dung ngồi xuống. Trong khi chờ bồi bàn bưng thức ăn lên, hắn tự thưởng một điếu thuốc Lucky thơm tho. Tuy ngoài mặt điềm tĩnh Tokarin lo ngay ngáy trong lòng. Thần kinh hắn đang căng thẳng cực độ.

Theo lệnh trung ương, hắn đích thân tiếp xúc với Trần Hình. Theo nguyên tắc thông thường, người phụ tá cho hắn phải là nhân viên R. U. trung kiên hoạt động lâu năm ở Sài gòn. Phương pháp tiếp xúc này giúp hắn giữ được bí mật chặt chẽ, song cũng rất nguy hiểm, cũng như con dao hai lưỡi. Trần Hình là kẻ ham tiền, sẵn sàng bán vợ, dợ con, lấy tiền ăn uống, chơi bời, song biết đâu... Biết đâu trong một phút hồi hận, tình thần yêu nước bùng dậy trong lòng, Trần Hình thú tội với Phản gián. Tuy nhiên, Tokarin đang còn tràn trề hy vọng. Trần Hình chỉ tị ú tội nếu biết Tokarin là sĩ quan R.U. Hiện thời Trần Hình tưởng là làm việc với C. I. A. của Mỹ. Nhưng ở trường hợp nào nữa, Tokarin cũng đã bố trí phương pháp đối phó.

Chủ tiệm, một người Tàu đứng tuổi, trán hói, đi qua bàn Tokarin, nghiêng đầu lịch sự :

— Chào đại úy.

Tokarin giơ tay đáp lễ, ra vẻ thân mật. Bộ quân phục Mỹ bó cứng lấy người làm hắn ngượng nghịu. Theo hắn, mặc thường phục dễ chịu hơn. Song hắn lại không đeo được súng công khai.

Cách hắn một bàn, hai thiếu phụ Việt đang hí hoáy tô lại môi son, vì tay mở rộng trên cặp đùi thon và trắng Cả hai đều mặc đầm, sơ mi ngắn

đến vai, hở cổ thật sâu, xiêm ngắn ngắn và chật chội. Tokarin cảm thấy yêu đời lạ thường. Nếu không bận việc quan trọng, hắn đã xán lại, ném ra một cái nhìn lơ lửng, cái quẹt máy sẵn sàng bật nắp để châm lửa cho người đẹp hút thuốc.

Bất thần nhìn lên, một thiếu phụ bắt chợt luồng mắt quyến rũ và da diết của Tokarin. Mặt nàng ửng đỏ. Nàng trạc ba mươi, tuổi giàu kinh nghiệm trên tình trường, ít khi yêu bừa bãi, song đã nặng lòng với ai thì chết không rời. Nàng có khuôn mặt dài, và cái cổ cao, hợp với sở thích của đàn ông Tây phương. Thấy hắn, nàng e lệ cúi xuống, nụ cười vừa hé ra vội chum lại.

Tokarin bàng hoàng trong giây phút. Trung ương R.U. dặn hắn phải đề phòng duyên thầm của phụ nữ Việt. Hắn tưởng là khuyến cáo lấy lệ, ngờ đâu phụ nữ Việt đẹp thật. Đột nhiên, mặt hắn nóng ran. Bản năng đàn ông vùng dậy. Tokarin vội rit một hơi thuốc lá, rồi ngửa mặt thở khói để tránh bị xao xuyến.

Vừa khi ấy, một gã đàn ông cao lớn, mặc sơ mi dài tay cổ cứng màu vàng nhạt từ cửa hông bước vào.

Rờ nê Trần Hình.

Trần Hình đảo mắt từ phía. Hai người nhận được nhau ngay. Tokarin xô ghế đứng dậy. Họ không cần trao đổi mật hiệu, vì đã biết mặt nhau. Làm vẻ bạn thân lâu ngày mới gặp, Tokarin vồn vã bắt tay Trần Hình :

—Ồ, lâu lắm... .

Trần Hình cũng xoắn suốt :

—Ừ nhỉ, hơn ba tháng rồi đấy.